HƯỚNG DẪN HỌC KHTN 6 TUẦN 14 (tiết 53-54-55-56)

BÁO CÁO KẾT QUẢ TH BÀI 21(1 TIẾT)

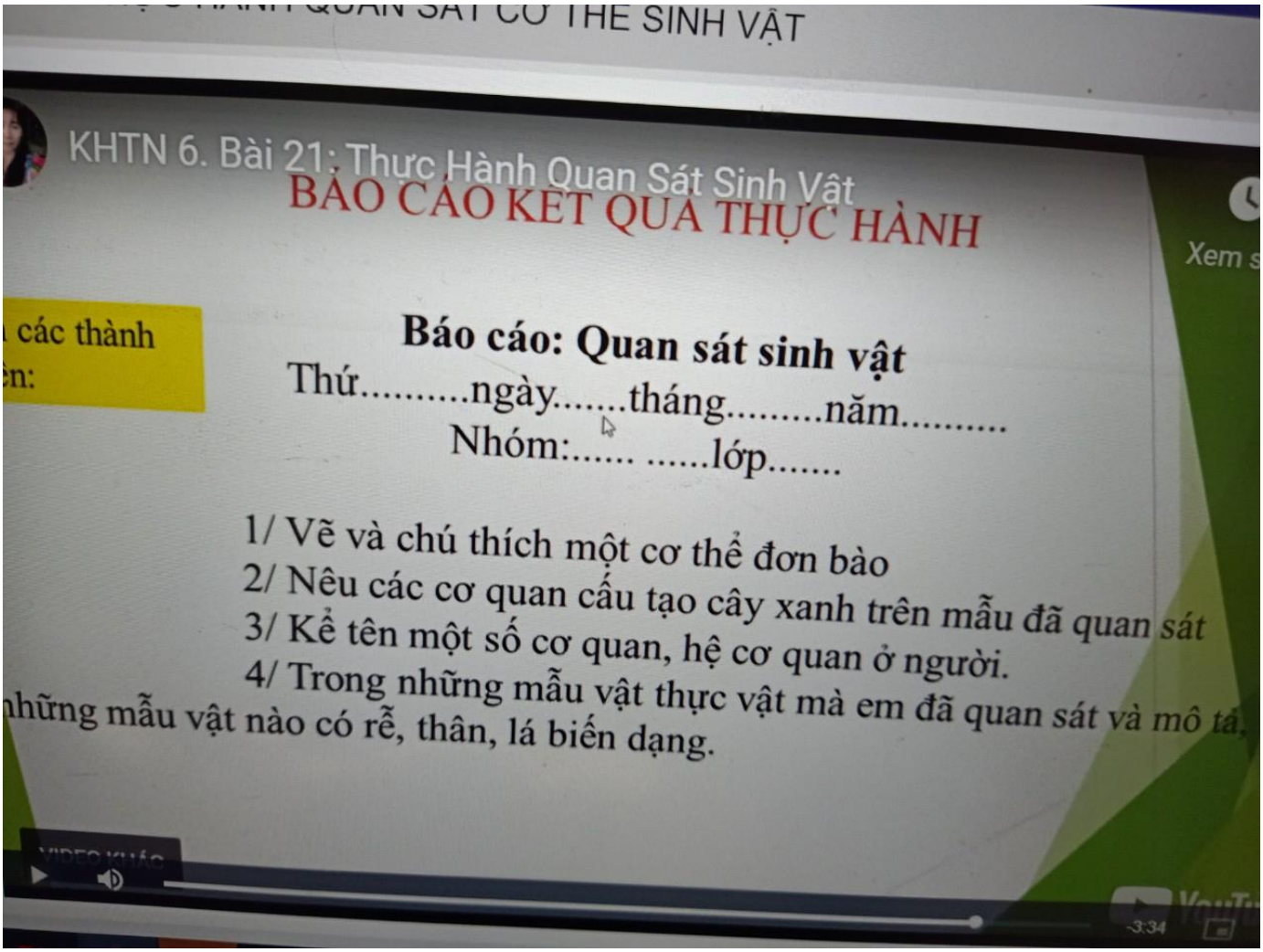

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 7 (1tiet)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Hệ thống hoá được kiến thức về cơ thể đơn bào và cơ thể đa bào, thông qua đó chứng minh mọi cơ thể sống đều được cấu tạo từ tế bào.
- Vận dụng kiến thức đã học tham gia giải quyết các nhiệm vụ ôn tập.

II. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

	NỘI DUNG HỌC SINH THỰC HIỆN
Hoạt động 1:	**I. <u>KIẾN THỨC CẦN NHỚ</u>**

Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.

II.BÀI TẬP

Câu 1: Mô là gì? Hãy kể các mô động vật

Câu 2: Cơ quan là gì? Hãy kể tên các cơ quan của thực vật

Câu 5: Nêu tên cấp độ tổ chức tương ứng với mỗi cấu trúc đã cho trong bảng và tên của cấp độ tổ chức liền kề cao hơn nó trong thứ tự tổ chức cơ thể.

Câu 6: Lấy ví dụ về tế bào, mô, cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể động vật, thực vật mà em biết theo gợi ý trong bảng

Cấu trúc	**Động vật**	**Thực vật**
Tế bào		
Mô		
Cơ quan		
Hệ cơ quan		

Câu 7: Điền số thích hợp vào các ô trống sau để chỉ các cơ quan trong hệ tiêu hóa của cơ thể người

	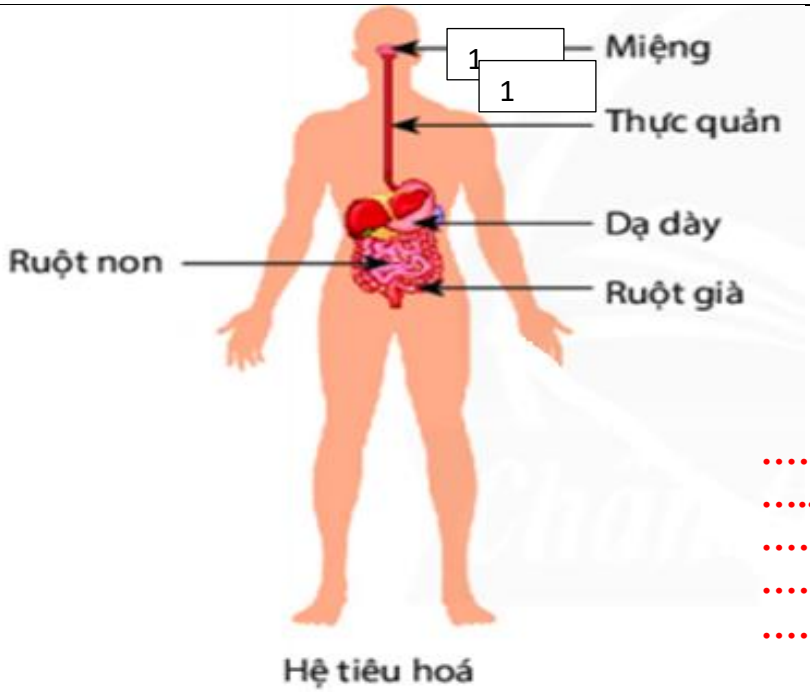 **…….. Dạ dày** **….. Ruột non** **…… . Miệng** **…….. Thực quản** **…….. Ruột già**

BÀI 22: PHÂN LOẠI THẾ GIỚI SỐNG (4 tiết-2tiet)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Nêu được sự cần thiết của việc phân loại thế giới sống.

- Thông qua ví dụ nhận biết được cách xây dựng khoá lưỡng phân và thực hành xây dựng được khoá lưỡng phân với đối tượng sinh vật.

- Dựa vào sơ đồ, nhận biết được năm giới sinh vật. Lấy được ví dụ minh hoạ cho mỗi giới.

- Dựa vào sơ đồ, phân biệt được các nhóm phân loại từ nhỏ tới lớn theo trật tự: loài, chi, họ, bộ, lớp, ngành, giới.

- Lấy được ví dụ chứng minh thế giới sống đa dạng về số lượng loài và đa dạng về môi trường sống.

- Nhận biết được sinh vật có hai cách gọi tên: tên địa phương và tên khoa học.

II. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

	NỘI DUNG HỌC SINH THỰC HIỆN
Hoạt	**I. <u>SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC PHÂN LOẠI THẾ GIỚI SỐNG</u>**

động 1: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.***

1.Tìm hiểu về sự cần thiết phân loại thế giới sống

Quan sát hình 22.1

Câu 1:Tên các loài sinh vật trong hình 22.1 SGK (theo thứ tự): vọc, nhện, rùa, bướm, bọ cánh cam, cá, vi khuẩn, cò, trùng giày, dương xỉ, thông, súng.

Câu 2:Em hãy nhận xét về số lượng các loài sinh vật thế giới sống.

……..

Câu 3: Em có nhận xét gì về môi trường sống của chúng ?

……..

Câu 4: Thế giới sống có thể được phân loại theo những tiêu chí nào ?

……..

……..

Kết luận: Phân loại thế giới sống là cách sắp xếp sinh vật vào một hệ thống theo trật tự nhất định dựa vào đặc điểm cơ thể.

Nhiệm vụ của phân loại thế giới sống là phát hiện, mô tả, đặt tên và sắp xếp các sinh vật vào hệ thống phân loại.

2. CÁC BẬC PHÂN LOẠI SINH VẬT

***Tìm hiểu các bậc phân loại**

Quan sát hình 22.2 và 22.3 SGK và trả lời câu hỏi

Câu 5: Quan sát hình 22.2 hãy kể tên các bậc phân loại sinh vật theo thứ tự từ thấp đến cao trong thế giới sống.

……..

……..

Câu 6: Căn cứ vào hình 22.3 và Poscard Sao la: hãy cho biết các bậc phân loại của Gấu trắng và Sao la trong hình bằng cách điền vào bảng sau

Loài	Giống	Họ	Bộ	Lớp	Ngành	Giới
Gấu đen châu mỹ	Gấu - Ursus	Gấu - Ursidae	Ăn thịt – Carnivora	Thú - Mammalia	Dây sống - Chordata	Động vật - Animalia
Gấu trắng						
Sao la						

Câu 7: Quan sát hình 22.4 hãy cho biết sinh vật có những cách gọi tên nào?

……..

……..

Kết luận: Loài là bậc phân loại cơ bản, gồm một nhóm cá thể sinh vật có những đặc điểm sinh học tương đối giống nhau và có khả năng giao phối sinh ra thế hệ mới.

Trong phân loại, người ta chia các bậc phân loại từ nhỏ tới lớn theo trật tự:

Loài → chi/ giống → họ → bộ → lớp → ngành → giới.

Bậc phân loại càng nhỏ thì sự khác nhau giữa các sinh vật cùng bậc càng ít.

***Tìm hiểu cách gọi tên loài**

Quan sát hình 29.4, em hãy cho biết

Câu 8: Sinh vật có những cách gọi tên nào?

……..

……..

Câu 9:Theo em, tên địa phương là tên như thế nào ?

……..

……..

Câu 10: Tên khoa học được tạo từ những thành phần nào ?

Tên phổthông	Tên khoa học
Con người	
Chim bồ câu	
Cây ngọc lan trắnq	
Cây ngô	

……..

……..

3.CÁC GIỚI SINH VẬT

Quan sát hình 22.5 và đọc thông tin SGK

Câu 11:hãy viết nhãn tên của các giới sinh vật dưới sơ đồ sau

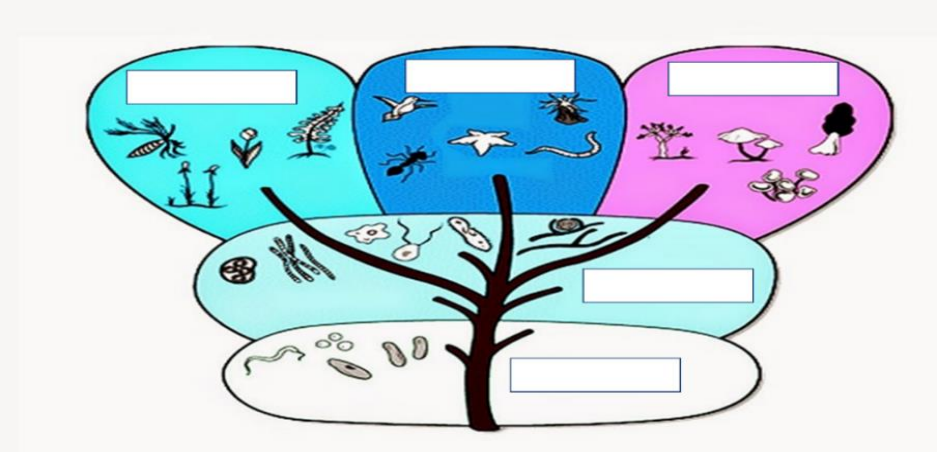

……..

……...

……...

……..

	4.KHÓA LƯỠNG PHÂN Quan sát hình 22.6 và đọc thông tin SGK , trả lời câu hỏi: Câu 8: Nêu các đặc điểm sử dụng để phân biệt các sinh vật trong hình. Câu 9: Hãy cho biết cách xây dựng khóa lưỡng phân trong hình 22.7. **Kết luận**
	Khoá lưỡng phân là cách phân loại sinh vật dựa trên một đôi đặc điểm đối lập để phân chia chúng thành hai nhóm. **Cách xây dựng khoá lưỡng phân:** Xác định đặc điểm đặc trưng đối lập của mỗi sinh vật, dựa vào đó phân chia chúng thành hai nhóm cho đến khi mỗi nhóm chỉ còn lại một sinh vật.
Hoạt động 2: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học*.sau:**	**Câu 1.** Thế giới sinh vật được phân loại thành các bậc phân loại từ nhỏ đến lớn theo trật tự: A. loài – chi – họ – bộ – lớp – ngành – giới. B. loài – họ – chi– bộ – lớp – ngành – giới. C. giới – ngành – bộ – lớp – họ – chi – loài. D. giới – họ – lớp – ngành – bộ – chi – loài. **Câu 2.** Tên khoa học của loài người là Homo sapiens Linnacus, 1758. Hãy xác định tên giống, tên loài, tác giả, năm tìm ra loài đó. …… …… …… **Câu 3**. Quan sát hình ảnh và gọi tên các sinh vật, cho biết các sinh vật thuộc giới nào? 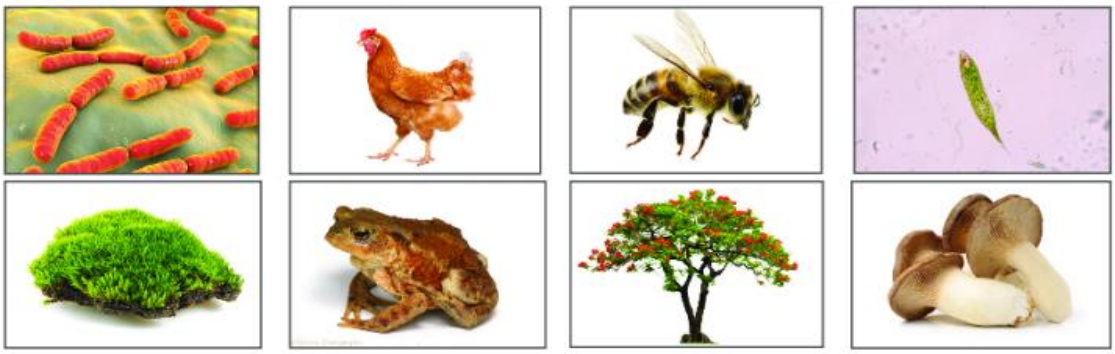 …… …… …… ……